

Số: 04/NQ-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 10 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2 - CÔNG TY CỔ PHẦN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 2 - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Phát điện 2 – Công ty cổ phần;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty Phát điện 2 - Công ty cổ phần số 03/BB-ĐHĐCĐ ngày 10/6/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Tổng công ty Phát điện 2 - Công ty cổ phần (EVNGENCO2) diễn ra vào ngày 10/6/2025 đã biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và kế hoạch SXKD năm 2025

1.1. Kết quả thực hiện SXKD - ĐTXD - Tài chính năm 2024

a. Kết quả hoạt động SXKD năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024 (Theo NQ 03)	Thực hiện năm 2024 (sau kiểm toán)	Tỷ lệ TH/KH (%)
1.	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	1.751	1.622	93%
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.242,9	5.231,1	100%
3.	Lợi nhuận trước thuế (chưa bao gồm CLTG)	Tỷ đồng	1.429,5	1.742,6	122%
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.429,5	1.549,7	108%
5.	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	11,95%	12,94%	108%

Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2024 là 1.549,7 tỷ đồng, đạt 108% kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

Nhận xét: Với số liệu thực hiện năm 2024 như trên, EVNGENCO2 đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 được ĐHĐCĐ giao.

b. Kết quả thực hiện ĐTXD năm 2024 của Công ty mẹ EVNGENCO2:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024 (Theo NQ 03)	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ TH/KH (%)
Vốn đầu tư thuần	Tỷ đồng	9,81	6,17	63%

c. Kết quả đầu tư tài chính:

+ Thu nhập từ hoạt động tài chính trong năm 2024 là 1.817 tỷ đồng từ nguồn thu cổ tức của các CTCP có vốn góp của EVNGENCO2.

+ Công tác góp vốn, thoái vốn: Trong năm 2024, EVNGENCO2 tiếp tục giữ nguyên các khoản góp vốn vào các công ty khác như tại ngày 31/12/2023.

1.2. Kế hoạch SXKD - tài chính - ĐTXD năm 2025

a. Kế hoạch SXKD - tài chính năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2025
1.	Sản lượng điện sản xuất	Triệu kWh	1.645
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.140,9
3.	Tổng lợi nhuận trước thuế (bao gồm CLTG thực hiện, chưa bao gồm CLTG đánh giá lại), trong đó:	Tỷ đồng	238,6
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	219,64
5.	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/Vốn CSH	%	1,8%

b. Dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Kế hoạch lợi nhuận năm 2025 chưa bao gồm khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh do đánh giá lại tỷ giá ngoại tệ cuối năm 2025, do đó rủi ro trong trường hợp lỗ chênh lệch tỷ giá thì sẽ làm giảm lợi nhuận được phân phối năm 2025, cụ thể kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 trường hợp chưa bao gồm chênh lệch tỷ giá như sau:

- Trích Quỹ đầu tư phát triển: Tối đa 30% lợi nhuận sau thuế năm 2025. ĐHĐCĐ năm 2026 phê duyệt mức trích cụ thể.

- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 27 Nghị định 44/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 18 Thông tư 003/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

- Trích Quỹ thưởng của Người quản lý và KSV: Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị định 44/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 18 Thông tư 003/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

- Chia cổ tức bằng tiền mặt: không thấp hơn 2%/mệnh giá.

c. Kế hoạch đầu tư xây dựng, đầu tư tài chính năm 2025

- Kế hoạch ĐTXD năm 2025 của EVNGENCO2 với tổng giá trị đầu tư thuần là 257,42 tỷ đồng.

ĐHĐCĐ giao HĐQT chỉ đạo thực hiện các thủ tục xúc tiến đầu tư theo quy định đối với các dự án nằm trong Quy hoạch điện VIII điều chỉnh/Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh và sẽ báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất.

- Kế hoạch thu nhập tài chính (từ cổ tức được chia của các CTCP có vốn góp của EVNGENCO2): 225,52 tỷ đồng.

- Kế hoạch góp vốn, thoái vốn: EVNGENCO2 tiếp tục giữ nguyên các khoản góp vốn vào các công ty khác như tại ngày 31/12/2024.

(Chi tiết nội dung tại Báo cáo 2218/BC-EVNGENCO2 ngày 09/6/2025)

2. Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty Phát điện 2 – Công ty cổ phần

(Chi tiết nội dung tại Tờ trình số 2217/TTr-EVNGENCO2 ngày 09/6/2025)

3. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị

(Chi tiết nội dung tại Báo cáo số 2212/BC-EVNGENCO2 ngày 09/6/2025)

4. Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Tổng công ty Phát điện 2 – Công ty cổ phần

STT	Nội dung	HĐQT đề xuất (đồng)	Ghi chú
I	Tổng các nguồn lợi nhuận để trả cổ tức và trích lập các quỹ: (1)+(2)+(3)+(4)	1.100.680.236.247	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	1.549.724.050.436	
2	Hoàn trả phần lợi nhuận đã chia cổ tức năm 2023	(449.043.814.189)	Phần lợi nhuận này hạch toán doanh thu năm 2024, đã được tính trong PPLN và chia cổ tức năm 2023
3	Lợi nhuận năm trước để lại theo NQ ĐHĐCĐ thường niên 2024	449.043.814.189	
4	Lợi nhuận giữ lại chờ quyết toán cổ phần hóa tạm nộp về EVN theo văn bản số 2100/EVN-TCKT	(449.043.814.189)	Đã tạm nộp về EVN theo văn bản số 2100/EVN-TCKT ngày 02/4/2025 về việc hạch toán cổ tức có nguồn gốc từ kết quả SXKD trước thời điểm chuyển thành công ty cổ phần đã có Nghị quyết ĐHĐCĐ
II	Phương án trả cổ tức và trích lập các quỹ: (1)+(2)+(3)+(4)+(5)	963.517.278.338	
1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	309.944.810.087	KH theo NQ số 03/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/6/2024 của ĐHĐCĐ thường niên 2024: Tối đa 20% LNST (Tỷ lệ tối đa theo quy định của NĐ 167/2024/NĐ-CP: 30%)
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động	59.412.531.251	3 tháng tiền lương (gồm: 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của NLĐ (không gồm tiền an toàn điện) và 1,5 tháng tiền lương tăng thêm do lợi nhuận thực hiện vượt 22% kế hoạch theo khoản 1 Điều 18 TT28

STT	Nội dung	HĐQT đề xuất (đồng)	Ghi chú
4	Trích quỹ thưởng Người quản lý, KSV	837.753.500	1,5 tháng tiền lương, thù lao bình quân thực hiện của người quản lý, KSV (không gồm tiền an toàn điện) theo khoản 2 Điều 18 TT28
5	Cổ tức bằng tiền:	593.322.183.500	
	Tỷ lệ %	5%	KH tối đa 5% bằng tiền
III	Lợi nhuận còn lại (I-II)	137.162.957.909	
-	Lợi nhuận giữ lại chờ quyết toán cổ phần hóa	0,00	
-	Lợi nhuận còn lại	137.162.957.909	

(Chi tiết nội dung tại Tờ trình số 2219/TTr-EVNGENCO2 ngày 09/6/2025)

5. Tờ trình về việc thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025 của HĐQT, BKS EVNGENCO2

- Tổng quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 của HĐQT, BKS và Người quản lý EVNGENCO2 là 6.702,03 triệu đồng, trong đó: quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 của HĐQT, BKS EVNGENCO2 là 3.945,95 triệu đồng.

- Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Thành viên HĐQT, BKS của EVNGENCO2 là 2.087,04 triệu đồng.

(Chi tiết nội dung tại Tờ trình số 2221/TTr-EVNGENCO2 ngày 09/6/2025)

6. Báo cáo của Ban Kiểm soát trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

(Chi tiết nội dung tại Báo cáo số 2203/BC-EVNGENCO2 ngày 09/6/2025)

7. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính các năm 2025, 2026 và 2027.

(Chi tiết nội dung tại Tờ trình số 1319/TTr-EVNGENCO2 ngày 04/4/2025)

8. Tờ trình về việc áp dụng nhiệm kỳ 05 năm đối với các Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên EVNGENCO2 được bầu tại ĐHĐCĐ lần thứ nhất

(Chi tiết nội dung tại Tờ trình số 2220/TTr-EVNGENCO2 ngày 09/6/2025)

Điều 2: Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị EVNGENCO2 thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký ban hành các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định và các văn bản khác liên quan đến các nội dung đã được Đại hội thông qua.

Điều 3: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các Ban chức năng, Văn phòng EVNGENCO2 có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổ đông;
- Lưu: VT, TH.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Trần Phú Thái